

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

- Ông Phạm Văn Lâm;

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1990; tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 1, thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Lê T; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 16/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số 172/2012/HSST; Ngày 25/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 238/2018/HS-ST; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam theo bản án hình sự sơ thẩm số 188/2012/HSST; Ngày 11/9/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam theo bản án hình sự sơ thẩm số 55/2012/HSST; Ngày 18/9/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 58/2012/HSST; bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2020 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Bà Vũ Hoàng L, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Ông Trần Hữu L1, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Bà Huỳnh Thị Minh U, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Ông Phan Thành Đ, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố 3, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Phạm Văn C là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Từ ngày 17/7/2020 đến ngày 18/7/2020, C đã lần lượt thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/7/2020, C đi bộ tại khu vực phường Phú Hòa tìm tài sản để trộm. C nhìn thấy nhà của bà Vũ Hoàng L, khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương không đóng cửa sổ ở tầng trệt nên C leo rào vào rồi leo qua cửa sổ để vào trong nhà. C đi đến phòng khách lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Emachines, màu đen để ở trên bàn rồi đi xuống nhà bếp lấy 01 chai rượu hiệu Brandy XO, loại 175ml; 01 chai rượu hiệu Golf Club Napoleon, loại 700ml và 01 chai rượu hiệu Vodka Legend of Kremlin, loại 70cl để ở trong tủ rượu rồi đem tất cả các tài sản trên để ở khu vực gần cửa ra vào. Sau đó, C đi lên tầng một vào phòng ngủ cạnh cầu thang lục soát lấy 01 bóp da màu đen bên trong có 500.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân. C lấy tất cả tài trên mang về cất giấu tại nhà của bà Phạm Thị H. Số tiền 500.000 đồng, C tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 18/7/2020, C điều khiển xe đạp hiệu Action, màu xanh-đỏ-trắng chạy trên đường Phú Lợi tìm tài sản để trộm. Khi đi đến nhà khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương do ông Trần Hữu L1 và bà Huỳnh Thị Minh U quản lý không đóng cửa chính trên tầng một, C leo lên tầng một vào bên trong nhà. Khi vào nhà, C vào phòng của ông L1 và bà U lấy 02 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng và 01 Ipad mini 4, màu vàng và 01 két sắt nhãn hiệu Kumkos, màu đen bạc, kích thước 30 x 40 x 60 cm. C xuống tầng trệt lấy của ông Phan Thành Đ 01 bóp da bên trong có 1.000.000 đồng. C mở cửa chính rồi đem tất cả tài sản đã lấy được để ở phía trước hiên nhà rồi điều khiển xe đạp chạy về nhà của bà Hà lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 67N1 - 161.XX của bà Hà quay trở lại chở tài sản trên mang về nhà bà H để cất giấu.

Khoảng 08 giờ cùng ngày, C đến tiệm game Imax Cycle Game gặp đối tượng tên H (không xác định rõ nhân thân, lai lịch là bạn của C) nói cho H biết việc trộm két sắt và nhờ H phá két sắt để lấy tài sản thì H đồng ý. C chờ H ra khu vực chợ Bình Dương mua 01 cây xà beng và 02 cây búa đeo rồi chờ H về nhà bà Hà. C và H đục két sắt lấy được 89.800.000 đồng cùng với một số giấy tờ cá nhân khác. C chia cho H 12.000.000 đồng và 01 Ipad mini 4, màu vàng; C đưa bà Hà 3.000.000 đồng để gửi về

quê cho bố mẹ và tiêu xài hết 5.000.000 đồng. Còn lại 69.800.000 đồng cùng những tài sản khác, C đem vào kho bà Hà cất giấu.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện C đang ở đây và thu giữ được số vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQA62ZP1A, số Seri G6TWDQ SXJCLG; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAD2VN1A, số Seri F17X1CQ7JCLJ; 01 kết sắt hiệu Kumkos, màu đen bạc, kích thước 30 x 40 x 60cm (đã bị đục phá); 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen; 01 máy tính xách tay hiệu Emachines, màu đen; 01 chai rượu Brandy XO, loại 175ml; 01 chai rượu Golf Club Napoleon, loại 700ml; 01 chai rượu Vodka Legend of Kremlin, loại 70cl; số tiền 69.800.000 đồng và các đồ vật, tài liệu khác có liên quan nên ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn C.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 133/KLTS-TTHS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá thường xU tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQA62ZP1A, số Seri G6TWDQ SXJCLG trị giá 11.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAD2VN1A, số Seri F17X1CQ7JCLJ trị giá 11.000.000 đồng; 01 kết sắt hiệu Kumkos, màu đen bạc, kích thước 30 x 40 x 60cm trị giá 3.000.000 đồng và 01 Ipad mini 4, màu vàng trị giá 5.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 30.000.000 đồng. Tổng số tiền và trị giá tài sản mà Phạm Văn C đã chiếm đoạt của ông Trần Hữu L1, bà Huỳnh Thị Minh U và ông Phan Thành Đ là 120.800.000 đồng.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 134/KLTS-TTHS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá thường xU tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen trị giá 800.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Emachines, màu đen trị giá 700.000 đồng; 01 chai rượu hiệu Brandy XO, loại 175ml trị giá 100.000 đồng; 01 chai rượu hiệu Golf Club Napoleon, loại 700ml trị giá 300.000 đồng và 01 chai rượu hiệu Vodka Legend of Kremlin, loại 70cl trị giá 800.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 2.700.000 đồng. Tổng số tiền và trị giá tài sản mà Phạm Văn C đã chiếm đoạt của bà Vũ Hoàng L là 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, các bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ ngU quan điểm truy tố hành vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQA62ZP1A, số Seri G6TWDQ SXJCLG; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAD2VN1A, số Seri F17X1CQ7JCLJ; 01 kết sắt hiệu Kumkos, màu đen bạc, kích thước 30 x 40 x 60cm, số tiền 69.800.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân khác cho

ông Trần Hữu L1 và bà Huỳnh Thị Minh U theo Quyết định xử lý vật chứng số 193 cùng ngày 04/8/2020. Đối với số tiền 21.000.000 đồng và 01 Ipad mini 4, màu vàng (không thu hồi được), ông L1, bà U và ông Đ không yêu cầu Phạm Văn C bồi thường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen; 01 máy tính xách tay hiệu Emachines, màu đen; 01 chai rượu hiệu Brandy XO, loại 175ml; 01 chai rượu hiệu Golf Club Napoleon, loại 700ml; 01 chai rượu hiệu Vodka Legend of Kremlin, loại 70cl và một số giấy tờ cá nhân khác cho bà Vũ Hoàng L theo Quyết định xử lý vật chứng số 194 ngày 04/8/2020. Đối với số tiền 500.000 đồng và 01 bóp da màu đen (không thu hồi được), bà L không yêu cầu Phạm Văn C bồi thường.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 67N1-161.XX, số khung RLCS5C6H0EY081374, số máy 5C6H081374, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do ông Hồ Hữu Tài đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Ông Tài bán xe cho ông Phạm Văn Đại. Ông Đại bán lại xe cho bà Phạm Thị Hà. Việc C sử dụng xe mô tô biển số 67N1-161.XX và xe đạp hiệu Action, màu xanh-đỏ-trắng của bà Hà vào việc phạm tội bà Hà không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô và xe đạp trên cho bà Hà theo Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 21/10/2020.

Đối với 01 cây xà beng dài khoảng 40cm, 02 cái búa đeo, 02 nón lưỡi trai và 01 áo khoác màu đen là công cụ Phạm Văn C sử dụng vào việc phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với đối tượng tên H, quá trình điều tra, C không biết rõ nhân thân, lai lịch của H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện Kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS – HS ngày 11/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét thấy: Ngày 25/8/2020, bị cáo mới nộp án phí của bản án số 172/2012/HSPT ngày 16/7/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, vì vậy Viện kiểm sát truy tố bổ sung đối với bị cáo C và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng dài khoảng 40cm, 02 cây búa đeo, 02 nón lưỡi trai và 01 áo khoác màu đen.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, các bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn C đã khai nhận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/7/2020, tại nhà địa chỉ khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen; 01 máy tính xách tay hiệu Emachines, màu đen, 01 chai rượu hiệu Brandy XO, loại 175ml; 01 chai rượu hiệu Golf Club Napoleon, loại 700ml; 01 chai rượu hiệu Vodka Legend of Kremlim, loại 70cl; 500.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân khác của bà Vũ Hoàng L với tổng trị giá là 3.200.000 đồng. Sau đó, khoảng 02 giờ ngày 18/7/2020, tại nhà địa chỉ tại số 437A14, đường Phú Lợi, khu phố 5, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQA62ZP1A, số Seri G6TWDQSXJCLG; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAD2VN1A, số seri F17X1CQ7JCL; 01 Ipad mini 4, màu vàng; 01 két sắt hiệu Kumkos, màu đen bạc, kích thước 30 x 40 x 60cm; 89.800.000 đồng cùng một số giấy tờ cá nhân khác của ông Trần Hữu L1, bà Huỳnh Thị Minh U và 1.000.000 đồng của ông Phan Thành Đ. Tổng số tiền bị cáo C chiếm đoạt của ông L1, bà U, ông Đ là 120.800.000 đồng. Bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một bổ sung tình tiết tái phạm nguy hiểm. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả là bị cáo đã chiếm đoạt nhiều tài sản của các bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án

ng nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp, trị giá tài sản của mỗi vụ đều trên 2.000.000 đồng nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; tài sản đã được thu hồi một phần hoàn trả cho các bị hại theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với đối tượng tên H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đang xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản thu hồi trả lại cho các bị hại, các bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 cây xà beng dài khoảng 40cm, 02 cây búa đeo, 02 nón lưỡi trai và 01 áo khoác màu đen thu giữ của bị cáo là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 136, Điều 260, Khoản 2 Điều 298 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tù bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng dài 40cm, 02 cây búa đeo, 01 nón kết màu vàng, 01 nón kết màu đỏ và 01 áo khoác màu đen có chữ đỏ phía sau lưng và cánh tay.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 054.21 ngày 29/12/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Bị cáo PH chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tU án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh